UBND TỈNH SƠN LA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 784/QĐ-CĐSL

Sơn La, ngày 21 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định đo lường, đánh giá chương trình đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra và đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra tại Trường Cao đẳng Sơn La

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

Căn cứ Luật Giáo dục nghề nghiệp số 124/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 2222/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ thông tư 07/2023/TT-BGDĐT ngày 10/4/2023 của Bộ trưởng Bộ giáo dục về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/03/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ;

Căn cứ Thông tư 55/2026/TT-BGDĐT ngày 30/6/2026 của Bộ trưởng Bộ giáo dục về việc ban hành Quy định chuẩn chương trình đào tạo giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 374/QĐ-CĐSL ngày 21/06/2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La, ban hành Quy chế đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng nhóm ngành giáo dục nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định 773/QĐ-CĐSL ngày 30/8/2024 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La, ban hành Quy chế đào tạo trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định đo lường, đánh giá chương trình đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra và đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra tại Trường Cao đẳng Sơn La'' gồm 5 chương, 24 điều và Phụ lục (Có Quy định và phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (bà) Trưởng Phòng Khảo thí - Đảm bảo chất lượng, Trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Giám hiệu *(chỉ đạo);*
- Như Điều 3 *(thực hiện);*
- Lưu: VT, KTCL.

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA

Nguyễn Đức Long

QUY ĐỊNH
Quy định đo lường, đánh giá chương trình đào tạo đáp ứng chuẩn đầu ra và đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra tại Trường Cao đẳng Sơn La

(Ban hành kèm theo Quyết định số 784/QĐ-CĐSL ngày 21/9/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.Văn bản này quy định về đo lường, đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (CTĐT) trình độ cao đẳng và trung cấp của Trường Cao đẳng Sơn La (sau đây gọi tắt là Trường/Nhà trường).

2.Quy định này áp dụng đối với người học thuộc CTĐT trình độ cao đẳng và trung cấp, các cá nhân, đơn vị có liên quan thuộc Trường từ khóa tuyển sinh 2026 trở về sau.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (Program Learning Outcome – PLO) là yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của người học sau khi hoàn thành một CTĐT, gồm các yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm của người học khi tốt nghiệp.

2. Chỉ báo mức độ đạt được chuẩn đầu ra (Performance Indicator -PI): Là những tuyên bố có thể đo lường được nhằm chỉ ra các yêu cầu cụ thể mà người học cần thực hiện để chứng minh việc đạt được các PLOs.

3. Chuẩn đầu ra học phần/môn học/mô-đun (Couse Learning Outcome - CLO) là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kĩ năng, thái độ, trách nhiệm nghề nghiệp mà người học đạt được sau khi hoàn thành xong học phần/môn học/mô-đun.

4. Phương pháp đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra trực tiếp là phương pháp đánh giá mà dữ liệu đánh giá được thu nhận từ kết quả kiểm tra, đánh giá các học phần/môn học/mô-đun tham gia đánh giá chuẩn đầu ra CTĐT của người học.

5. Phương pháp đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra gián tiếp là phương pháp đánh giá thông qua việc phân tích và tổng hợp các nguồn thông tin mang tính cảm nhận chủ quan về kết quả học tập (như khảo sát ý kiến người học, cựu học sinh, sinh viên, nhà sử dụng lao động..) hoặc các nguồn thông tin đo lường gián tiếp khác.

6. Đánh giá tam giác: Quy trình đối sánh, kiểm tra chéo và tích hợp kết quả từ 3 nguồn dữ liệu: đánh giá trực tiếp của nhà trường; Khảo sát ý kiến tự đánh giá của người học; và đánh giá thực tế của đơn vị sử dụng lao động tại nơi thực tập.

7. Đo lường mức độ đáp ứng chuẩn đầu ra là việc xác định mức năng lực của người học theo các yêu của chuẩn đầu ra học phần/môn học/mô-đun và chuẩn đầu ra CTĐT.

8. Đánh giá mức độ đáp ứng chuẩn đầu ra là việc xác định mức độ người học đạt hoặc chưa đạt chuẩn đầu ra CTĐT.

9. Điểm học phần/môn học/mô-đun là điểm của một học phần/môn học/mô-đun được tính từ tổng các điểm thành phần nhân với trọng số tương ứng và làm tròn tới một chữ số thập phân.

10. Mức độ đóng góp của các học phần/môn học/mô-đun đối với việc đạt được các PLO/PI trong CTĐT:

a) Mức I (Introduced) đối với các học phần/môn học/mô-đun hỗ trợ đạt PLO/PI ở mức giới thiệu/bắt đầu.

b) Mức R (Reinforced) đối với các học phần/môn học/mô-đun hỗ trợ đạt PLO/PI ở mức củng cố, thực hành, thí nghiệm, thực tế...

c) Mức M (Mastery) đối với học phần/môn học/mô-đun hỗ trợ đạt PLO/PI ở mức làm chủ, vận dụng thành thạo trong thực tiễn.

d) Mức A (Assessed) đối với học phần/môn học/mô-đun hỗ trợ đạt PLO/PI ở mức đánh giá, vận dụng cao.

Chương II
ĐÁNH GIÁ NGƯỜI HỌC ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA

Điều 3. Phương pháp đo lường, đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo.

1. Đo lường, đánh giá trực tiếp: đo lường, phân tích kết quả học tập của người học dựa trên kết quả kiểm tra, đánh giá của các học phần/môn học/mô-đun thực học. Kết quả thu được dùng để đánh giá mức độ đạt CĐR của người học góp phần cải tiến, phát triển CTĐT.

2. Đo lường, đánh giá gián tiếp: thu thập, phân tích và tổng hợp các nguồn thông tin về chuẩn đầu ra thông qua khảo sát, phỏng vấn người học, tìm hiểu các bên liên quan. Kết quả thu được đối chiếu với kết quả đo lường, đánh giá khách quan nhằm cải tiến, phát triển CTĐT.

Điều 4. Nguyên tắc đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra

1. Đánh giá mức độ người học đạt được chuẩn đầu ra phải đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy, nguyên tắc kiểm tra chéo (mỗi PI được đánh giá bởi tối thiểu 2 học phần/môn học/mô-đun) và bảo đảm tính khả thi trong đánh giá.

2. Mức độ đạt một chuẩn đầu ra CTĐT căn cứ vào mức độ đạt các **PI của chuẩn đầu ra đó.**

3. Mức độ đạt PI của một chuẩn đầu ra CTĐT căn cứ vào mức độ đạt chuẩn đầu ra các học phần/môn học/mô-đun đã xác định trong CTĐT và được thể hiện ở bảng ma trận học phần/môn học/mô-đun.

Điều 5. Thang điểm đánh giá chuẩn đầu ra

1. Thang điểm của PLO, PI là thang điểm 10 và lẻ đến một chữ số thập phân

2. Điểm học phần/môn học/mô-đun tham gia đánh giá chuẩn đầu ra là thang điểm 10 và lẻ đến một chữ số thập phân.

Điều 6. Thời điểm đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

1. Điểm chuẩn đầu ra thành phần và chuẩn đầu ra CTĐT được tích lũy sau khi có kết quả học tập từng học kì và được cập nhật trên tài khoản học tập của người học.

2. Đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra CTĐT được thực hiện trước mỗi đợt xét tốt nghiệp hằng năm cho người học đã hoàn thành các điều kiện xét tốt nghiệp theo Quy định đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp hình thức chính quy của Trường Cao đẳng Sơn La.

Điều 7. Quy trình đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra

1. Đánh giá người học đạt chuẩn đầu ra học phần là quy trình đo lường kết quả thực tế của từng người học đối với mỗi CLO được xác định trong chương trình chi tiết.

2. Quy trình đánh giá mức độ đạt CLO

Bước 1: Xác định phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp để đo lường CLO;

Bước 2: Xác định cấu trúc đề kiểm tra/đề thi, phương pháp kiểm tra, đánh giá phù hợp để đo lường CLOs;

Bước 3: Xác định nội dung đánh giá và trọng số cho từng nội dung, xây dựng đề kiểm tra/đề thi;

Bước 4: Tổ chức kiểm tra, đánh giá học phần/môn học/mô-đun;

Bước 5: Chấm điểm và nhập điểm kiểm tra (Giảng viên giảng dạy), điểm thi (Mẫu M1) (cán bộ chấm thi thực hiện ghi Biên bản M1);

Bước 6: Tổng hợp kết quả đánh giá và kết luận mức độ người học đạt CLOs; (Giảng viên giảng dạy thực hiện):

Bước 7: Thực hiện khảo sát người học tự đánh giá hoặc các bên liên quan đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra học phần/môn học/mô-đun (Mẫu M2);

Bước 8: Lập báo cáo, phân tích kết quả đo lường, đánh giá mức đạt CLOs của học phần/môn học/mô-đun, đề xuất và thực hiện biện pháp cải tiến chất lượng dựa trên kết quả của Bước 7 (Mẫu M3).

Điều 8. Đề kiểm tra, đánh giá học phần/môn học/mô-đun đáp ứng đo lường chuẩn đầu ra.

1. Các đề kiểm tra, đánh giá phải được thiết kế đảm bảo đo lường được các chuẩn đầu ra của học phần/môn học/mô-đun (CLOs).

2. Phương thức, hình thức, tiêu chí kiểm tra, đánh giá của đề kiểm tra, đánh giá do giảng viên xác định phải tuân theo các nội dung đã được mô tả trong chương trình chi tiết học phần/môn học/mô-đun.

3.Trọng số điểm của các câu hỏi, tiêu chí đánh giá đối với các CLOs tham gia đánh giá chuẩn đầu ra học phần/môn học/mô-đun phải đạt tối thiểu 50% tổng số điểm của bài kiểm tra, bài đánh giá.

4. Giảng viên chịu trách nhiệm biên soạn đề kiểm tra, đánh giá; đề đánh giá phải được Trưởng Bộ môn duyệt trước khi tổ chức đánh giá. Tiêu chí duyệt đề bao gồm (1) Đúng mẫu đề đánh giá; (2) Hình thức, phương pháp đánh giá theo đúng nội dung trong Chương trình chi tiết học phần/môn học/mô-đun; (3) Mức độ phù hợp nội dung các câu hỏi trong đề đánh giá với chuẩn đầu ra.

Điều 9. Tổ chức kiểm tra, đánh giá

1. Việc tổ chức kiểm tra, đánh giá được thực hiện theo Quy định về việc đánh giá kết quả học tập của học sinh, sinh viên trình độ cao đẳng, trung cấp, hình thức đào tạo hệ chính quy của Trường Cao đẳng Sơn La.

2. Đo lường mức độ người học đạt chuẩn đầu ra được thực hiện thông qua hoạt động đánh giá quá trình, kiểm tra giữa kì và đánh giá kết thúc học phần/môn học/mô- đun.

Điều 10. Thang điểm đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra

1. Thang đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra học phần/môn học/mô- đun (theo thang điểm 10): dựa trên điểm tổng hợp đánh giá CLOs theo quy ước phân loại như sau:

Điểm	Mức đạt	Thang đánh giá	Mức năng lực	Ý nghĩa đánh giá
8.5 đến 10	4	Xuất sắc	A	Đạt mức đánh giá, vận dụng cao

7.0 đến 8.4	3	Giỏi	M	Đạt mức làm chủ, vận dụng thành thạo trong thực tiễn
5.5 đến 6.9	2	Khá	R	Đạt mức củng cố, thực hành, thí nghiệm, thực tế
4.0 đến 5.4	1	Trung bình	I	Đạt mức năng lực giới thiệu/bắt đầu
<4.0	0	Không đạt	<I	Không đạt

2. Thang đánh giá mức độ người học đạt CĐR CTĐT (theo thang điểm 10): dựa trên điểm tổng hợp đánh giá PLOs theo quy ước phân loại như sau:

a) Đối với khối ngành GDMN

Điểm	Mức đạt	Thang đánh giá	Mức năng lực	Ý nghĩa đánh giá PLO
9.0 đến 10	4	Xuất sắc	A	Đạt mức đánh giá, vận dụng cao
8.0 đến 8.9	3	Giỏi	M	Đạt mức làm chủ, vận dụng thành thạo trong thực tiễn
7.0 đến 7.9	2	Khá	R	Đạt mức củng cố, thực hành, thí nghiệm, thực tế
5.0 đến 6.9	1	Trung bình	I	Đạt mức năng lực giới thiệu/bắt đầu
<5.0	0	Không đạt	<I	Không đạt

b) Đối với các ngành thuộc khối Giáo dục nghề nghiệp

Điểm	Mức đạt	Thang đánh giá	Mức năng lực	Ý nghĩa đánh giá
8.5 đến 10	4	Xuất sắc	A	Đạt mức đánh giá, vận dụng cao
7.0 đến 8.4	3	Giỏi	M	Đạt mức làm chủ, vận dụng thành thạo trong thực tiễn
5.5 đến 6.9	2	Khá	R	Đạt mức củng cố, thực hành, thí nghiệm, thực tế
4.0 đến 5.4	1	Trung bình	I	Đạt mức năng lực giới thiệu/bắt đầu
<4.0	0	Không đạt	<I	Không đạt

Điều 11. Đo lường chuẩn đầu ra học phần (CLOs) và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLOs) của từng người học

1. Đo lường chuẩn đầu ra học phần được tính như sau:

TB_CLOi=[(TB_CLOi_ĐQTx%_ĐQT)+(TB_CLOi_ĐCKx%_ĐCK)]/(%_ĐQT+%_ĐCK)

Trong đó:

TB_CLOi: điểm trung bình chuẩn đầu ra học phần CLOi

TB_CLOi_ĐQT: điểm trung bình điểm thành phần của CĐR học phần CLOi thuộc điểm quá trình.

TB_CLOi_ĐCK: điểm trung bình điểm thành phần của CĐR học phần CLOi thuộc điểm thi cuối kì.

%_ĐQT: Trọng số điểm quá trình tham gia đánh giá chuẩn đầu ra.

%_ĐCK: Trọng số điểm cuối kỳ tham gia đánh giá chuẩn đầu ra.

Ghi chú: điểm thành phần CLO phải được quy về thang điểm 10 khi đánh giá điểm trung bình CLO.

2. Đo lường chuẩn đầu ra CTĐT (PLO) của mỗi học sinh/sinh viên:

Điểm PI = ĐTB HP1x TS 1+ ĐTB HP2 x TS2 +....

Điểm PLO = Điểm PI1 x TS 1 + Điểm P2 x TS 2 +...

Điểm PLOs = Điểm PLO1 x TS 1 + Điểm PLO2 x TS 2 +....

Trong đó: TS 1, TS 2: Trọng số 1, trọng số 2 (Lưu ý Tổng các trọng số = 100%) ĐTB HP1, ĐTB HP2..: điểm trung bình học phần 1, học phần 2...

Điều 12. Điều kiện công nhận đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

Người học được công nhận đạt chuẩn đầu ra CTĐT khi đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

1. Có điểm đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra tổng hợp của toàn chương trình đào tạo PLO lớn hơn hoặc bằng 5.0 (theo thang điểm 10).

2. Tất cả các học phần/môn học/mô-đun có điểm CLOs lớn hơn hoặc bằng 4.0 (theo thang điểm 10).

Điều 13. Báo cáo mức độ người học đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

1. Cuối mỗi học kì, điểm số chuẩn đầu ra thành phần và chuẩn đầu ra CTĐT của từng người học được thông báo tới các đơn vị và cá nhân liên quan.

2. Cuối khóa học, mức độ đạt chuẩn đầu ra CTĐT của từng người học được công bố và xác nhận để làm căn cứ xét công nhận tốt nghiệp.

3. Điểm chuẩn đầu ra thành phần và chuẩn đầu ra CTĐT được thể hiện trong bảng điểm và được cấp vào cuối khóa học.

Điều 14. Cảnh báo mức độ đạt chuẩn đầu ra

1. Người học thuộc diện cảnh báo về mức độ đạt chuẩn đầu ra khi có điểm chuẩn đầu ra thành phần tích lũy đạt dưới 4.0 hoặc điểm chuẩn đầu ra CTĐT đạt dưới 5.0

2. Người học thuộc diện cảnh báo mức độ đạt chuẩn đầu ra thực hiện rà soát các học phần/môn học/mô-đun tham gia đánh giá chuẩn đầu ra có điểm học phần/môn học/mô-đun thấp để học cải thiện.

Điều 15. Xử lý trường hợp không đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

1. Trường hợp người học không đạt chuẩn đầu ra CTĐT theo quy định, người học lựa chọn những học phần/môn học/mô-đun tham gia đánh giá chuẩn đầu ra CTĐT có điểm học phần/môn học/mô-đun thấp để học cải thiện, đảm bảo điểm chuẩn đầu ra thành phần và chuẩn đầu ra CTĐT đáp ứng được yêu cầu theo quy định.

2.Trường hợp học phần/môn học/mô-đun tham gia đánh giá chuẩn đầu ra cần học cải thiện không tồn tại trong CTĐT các khóa tuyển sinh sau, người học lựa chọn các học phần/môn học/mô-đun tương đương, thay thế để học cải thiện. Điểm học phần/môn học/mô-đun của các học phần/môn học/mô-đun tương đương, thay thế được sử dụng để đo lường chuẩn đầu ra

CTĐT thay cho điểm chuẩn đầu ra của các học phần/môn học/mô-đun thay thế. Điểm chuẩn đầu ra cao nhất trong các lần học cải thiện được công nhận là điểm chuẩn đầu ra chính thức của học phần/môn học/mô- đun.

3. Các quy định học cải thiện được thực hiện theo Quy định đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, hình thức đào tạo chính quy của Trường Cao đẳng Sơn La hiện hành.

Điều 16. Sử dụng và quản lý kết quả đánh giá chuẩn đầu ra

1. Kết quả đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra điều kiện bắt buộc để xét công nhận tốt nghiệp cho người học và làm cơ sở để cải tiến nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường.

2. Điểm chuẩn đầu ra được quản lý trên hệ thống quản lý tổng thể (của Nhà trường).

Chương III
ĐÁNH GIÁ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐÁP ỨNG CHUẨN ĐẦU RA

Điều 17. Cấu trúc và ma trận liên kết chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo

1. Nhà trường thống nhất cấu trúc chuẩn đầu ra chương trình đào tạo để tránh thiết kế dàn trải hoặc sơ sài:

- Mỗi chương trình đào tạo xác định các PLOs phải bao quát đầy đủ năng lực chung và chuyên môn.
- Mỗi PLO được cụ thể hóa bằng từ 3 đến 6 chỉ báo thực hiện (PI) độc lập, rõ ràng, đo được.
- Mỗi học phần/môn học/mô-đun trong chương trình đào tạo phải xây dựng từ 3 đến 8 CLO tương ứng với số tín chỉ học phần/môn học/mô-đun.

2. Ma trận liên kết PLO-PI-CLO phải được xây dựng chặt chẽ và thể hiện rõ nét mức độ đóng góp I-R-M-A của từng học phần/môn học/mô-đun. Không được để tồn tạo bất kỳ học phần hoặc CLO nào không đóng góp cho các PLOs của chương trình.

Điều 18. Nguồn dữ liệu sử dụng để đánh giá PLO

1. Đánh giá PLO phải sử dụng kết hợp dữ liệu trực tiếp và gián tiếp.

2. Dữ liệu trực tiếp bao gồm:

a) Kết quả đánh giá CLO của các học phần/môn học/mô-đun cốt lõi hoặc học phần/môn học/mô-đun thực học.

b) Kết quả thực tập tốt nghiệp, thực tập/thực tế cơ sở.

2. Dữ liệu gián tiếp bao gồm:

a) Khảo sát học sinh, sinh viên sắp tốt nghiệp.

b) Khảo sát cựu học, sinh sinh viên.

c) Khảo sát nhà tuyển dụng và các bên liên quan.

3. Việc sử dụng nhiều nguồn dữ liệu giúp kết quả đánh giá khách quan hơn và phản ánh đúng yêu cầu thực tiễn của xã hội và thị trường lao động.

Điều 19. Quy trình đánh giá mức độ đạt PLO

Bước 1: Sử dụng ma trận đánh giá PLO thể hiện mối liên kết giữa từng PLO, các PI tương ứng và các học phần/môn học/mô-đun tham gia đánh giá (Ma trận học phần/môn học/mô-đun trong CTĐT) để xây dựng kế hoạch thu thập dữ liệu đo lường, đánh giá PLO.

Bước 2: Triển khai kế hoạch thu thập dữ liệu để đánh giá mức độ đạt các PI của mỗi

PLO thông qua kết quả đo lường, đánh giá các học phần/môn học/mô-đun.

Bước 3: Tính điểm, đánh giá mức độ đạt các PI; tổng hợp điểm đạt PI để đánh giá mức độ đạt mỗi PLO.

Bước 4: Tổng hợp kết quả đo lường, đánh giá các PLO, kết luận mức độ người học đạt PLO.

Bước 5: Thực hiện khảo sát người học tự đánh giá hoặc các bên liên quan đánh giá mức độ người học đạt PLO.

Bước 6: Lập báo cáo phân tích kết quả đo lường, đánh giá mức đạt PLO của toàn khoá; xây dựng và thực hiện kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng CTĐT dựa trên kết quả của Bước 4 và Bước 5.

Điều 20. Kết luận mức độ đạt PLO và sử dụng kết quả đánh giá cải tiến chất lượng liên tục (PDCA)

Một PLO được coi là đạt khi tỷ lệ học sinh, sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn đầu ra đó đạt từ 50% trở lên.

1.Kết quả đánh giá PLO là căn cứ để:

a) Điều chỉnh cấu trúc, nội dung chương trình đào tạo, đổi mới phương pháp giảng dạy và phương pháp kiểm tra đánh giá;

b) Cập nhật chuẩn đầu ra;

c) Hoạch định kế hoạch cải tiến chương trình trong chu kỳ tiếp theo.

2. Trường hợp kết quả đánh giá PLO cho thấy tỷ lệ người học đạt chuẩn dưới ngưỡng kỳ vọng (50%), Khoa chuyên môn và các bộ môn liên quan phải tổ chức rà soát lại ma trận phân bổ chuẩn đầu ra (PLO-CLO), cải tiến chương trình chi tiết, cập nhật nội dung giảng dạy và đổi mới hình thức kiểm tra đánh giá tương ứng tại kỳ tiếp theo để nâng cao chất lượng.

Chương IV

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ĐO LƯỜNG VÀ ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA CỦA NGƯỜI HỌC VÀ MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Điều 21. Quản lý hoạt động đo lường, đánh giá chuẩn đầu ra

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đo lường, đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra CTĐT hàng năm.

2. Huy động nguồn lực cho hoạt động đo lường đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo.

3. Tổng kết, đánh giá hoạt động đo lường, đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của người học đối với từng khóa tốt nghiệp.

Điều 22. Trách nhiệm của các đơn vị

1. Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng có trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn đơn vị, giảng viên trong việc thực hiện quy định đo lường và đánh giá PLO.

2. Phòng Đào tạo có trách nhiệm rà soát các chương trình đào tạo đảm bảo đáp ứng yêu cầu đánh giá theo chuẩn đầu ra.

3. Phòng Tổ chức cán bộ - Công tác học sinh, sinh viên phổ biến, quán triệt các quy định về đo lường, đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra đến người học để biết và thực hiện.

4. Các khoa, giảng viên tổ chức thực hiện các quy định về đánh giá người học theo chuẩn

đầu ra và phổ biến đến người học biết và hiểu các quy định liên quan đến kiểm tra đánh giá theo chuẩn đầu ra. Chịu trách nhiệm trong việc tổ chức thực hiện, triển khai việc đo lường, đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra các học phần/môn học/mô-đun của người học trong các CTĐT do khoa quản lý theo từng học kì, năm học đảm bảo đúng quy trình, biểu mẫu trong Quy định. Lưu trữ tài liệu, hồ sơ về hoạt động đo lường, đánh giá chuẩn đầu ra các học phần/môn học/mô-đun và CTĐT để phục vụ trong công tác kiểm định. Sử dụng kết quả đánh giá chuẩn đầu ra các học phần/môn học/mô-đun và CTĐT để phát triển CTĐT và cải tiến chất lượng trong hoạt động đào tạo.

5. Các đơn vị liên quan khác tùy theo chức năng, nhiệm vụ tạo điều kiện tốt nhất cho hoạt động đo lường và đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra của người học theo yêu cầu của Nhà trường.

Chương V
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này được áp dụng từ năm học 2026-2027.

2. Trong quá trình thực hiện, Quy định này có thể được điều chỉnh, sửa đổi bổ sung cho phù hợp với thực tế. Việc điều chỉnh do Hiệu trưởng xem xét quyết định.

Điều 24. Trách nhiệm thi hành

Trưởng các đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

PHỤ LỤC

(Mẫu dùng cho HP/MH/MĐ đánh giá theo CĐR) ***Mẫu M1***

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA
KHOA: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN CHẤM THI KẾT THÚC HP/MH/MĐ

Học kỳ: ..... Năm học: 20... - 20...

Chương trình đào tạo: .....

HP/MH/MĐ: ..... Mã: ..... Số TC: .....

Ngày thi: ..... Hình thức thi: …….....

Khoa QL HP/MH/MĐ: .....

TT	Mã sinh viên	Lớp HP	CLO 1 Câu..	CLO 2 Câu..	CLO 3 Câu..	CLO... Câu...	Tổng điểm
1	.....	.....	.....	.....	.....	.....	
2	.....	.....	.....	.....	.....	.....	
3	.....	.....	.....	.....	.....	.....	

Tổng số bài: ..... Tổng số tờ: .....

Sơn La, ngày ... tháng ... năm ...

CÁN BỘ CHẤM THI 1
(Ký và ghi rõ họ tên)

CÁN BỘ CHẤM THI 2
(Ký và ghi rõ họ tên)

Mẫu M2

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA
KHOA: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU KHẢO SÁT NGƯỜI HỌC TỰ ĐÁNH GIÁ VỀ MỨC ĐỘ ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA HP/MH/MĐ
HỌC KỲ ..... NĂM HỌC .....

Thân gửi các em sinh viên!

Nhằm đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra của HP/MH/MĐ (1) ..... phục vụ công tác xét tốt nghiệp và cải tiến, nâng cao chất lượng giảng dạy, chương trình đào tạo. Khóa (2) ..... cần thu thập thông tin phản hồi của các em tự đánh giá về mức độ đạt được chuẩn đầu ra của HP/MH/MĐ. Đây là yêu cầu bắt buộc của Bộ Giáo dục và Đào tạo nên rất mong các em vui lòng hoàn thành các câu hỏi dưới đây bằng cách lựa chọn câu trả lời và ghi các ý kiến khác (nếu có). Thông tin cá nhân trong phiếu khảo sát này hoàn toàn được bảo mật vì vậy các em hãy trả lời một cách thẳng thắn, khách quan các câu hỏi. Trân trọng!

I. Thông tin về sinh viên

Họ và tên: ..... Mã sinh viên: .....

Lớp: ..... Ngành: ..... Khóa: .....

Số điện thoại: ..... Email: .....

II. Nội dung đánh giá

Mục tiêu HP/MH/MĐ	CĐR HP/MH/MĐ	Mức 0	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4
G1.....	CLO1.1. ..... CLO1.2.					
G2.....	CLO2.1. ..... CLO2.2.					
G3.....	CLO3.1. ..... CLO3.2.					

G4..... CLO4.1.
.....
CLO4.2.
.....

III. Ý kiến khác (nếu có) nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy, đào tạo của Nhà trường

.....
.....
.....

Ghi chú:
(1) : Ghi tên HP/MH/MĐ cần khảo sát;
(2) : Ghi Khoa quản lý CTĐT;
(3) và (4): Tùy theo mục tiêu và nội dung đã xác định, GV ghi nội dung cụ thể vào các ô, dòng tương ứng.

Mẫu M3

TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA
KHOA: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO

Đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra HP/MH/MĐ
Học kỳ ..... Năm học .....

Chương trình đào tạo: .....

Chuyên ngành: .....

HP/MH/MĐ: .....

Mã HP/MH/MĐ: .....

Giảng viên giảng dạy: .....

1. Phương pháp giảng dạy – học tập

a. Mô tả phương pháp dạy – học:…….

b. Phương pháp áp dụng trong giảng dạy – học tập theo CĐR:

CLO	Nội dung	Phương pháp GD	Hoạt động học tập	Học liệu
CLO1	.....	.....	.....	.....
CLO2	.....	.....	.....	.....
CLO3	.....	.....	.....	.....
CLOn	.....	.....	.....	.....

2. Hoạt động kiểm tra – đánh giá

a. Tổ chức thi, chấm thi: .....

b. Phương pháp, hình thức đánh giá:

- Đánh giá quá trình: .....
- Đánh giá cuối kỳ: .....

c. Thống kê kết quả đạt CĐR (tỷ lệ thống kê tính trên số SV tham gia khảo sát/đánh giá):

- Tổng số SV: .....
- Tổng số SV dự thi cuối kỳ: .....
- Số SV không tham gia thi: .....

Bảng 1. Thống kê kết quả đánh giá chủ quan mức độ người học đạt CĐR HP/MH/MĐ

TT	CĐR	Mức 0		Mức 1		Mức 2		Mức 3		Mức 4	
		Số SV	Tỷ lệ	Số SV	Tỷ lệ	Số SV	Tỷ lệ	Số SV	Tỷ lệ	Số SV	Tỷ lệ
1	CLO1	...	... %	...	... %	...	... %	...	... %	...	... %
2	CLO2	...	... %	...	... %	...	... %	...	... %	...	... %
3	CLOn	...	... %	...	... %	...	... %	...	... %	...	... %

Bảng 2. Thống kê kết quả đánh giá khách quan mức độ người học đạt CĐR HP/MH/MĐ

TT	CĐR	Mức 0		Mức 1		Mức 2		Mức 3		Mức 4	
		Số SV	Tỷ lệ	Số SV	Tỷ lệ	Số SV	Tỷ lệ	Số SV	Tỷ lệ	Số SV	Tỷ lệ
1	CLO1	...	... %	...	... %	...	... %	...	... %	...	... %
2	CLO2	...	... %	...	... %	...	... %	...	... %	...	... %
3	CLOn	...	... %	...	... %	...	... %	...	... %	...	... %

3. Phân tích, đánh giá độ tương thích của đề thi và các phương pháp KTĐG

a. Về đề thi: .....
b. Về điểm thi: .....
c. Về loại hình, phương pháp kiểm tra đánh giá: .....

4. Nhận xét, đánh giá chung và giải pháp khắc phục

Trên cơ sở dữ liệu thống kê ở bảng 1, bảng 2 và đối sánh với dữ liệu tỷ lệ đạt ở thời điểm đánh giá trước (nếu có), viết báo cáo đánh giá HP/MH/MĐ để đưa ra nhận xét đánh giá chung về những mặt tồn tại cũng như giải pháp nhằm không ngừng cải tiến nâng cao chất lượng đào tạo, đáp ứng mục tiêu đào tạo và CĐR học phần.

STT	Vấn đề tồn tại, nguyên nhân	Giải pháp khắc phục, cải tiến
1	.....	.....
2	.....	.....

5. Danh sách người học chưa đạt CĐR HP/MH/MĐ

STT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Khoa	Ghi chú
1	.....	.....	.....	.....	.....
2	.....	.....	.....	.....	.....

6. Kế hoạch thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng

.....

7. Kết luận và đề xuất cải tiến

.....

Sơn La, ngày ... tháng ... năm ...

TRƯỞNG KHOA QL HP/MH/MĐ	**GIẢNG VIÊN**
(Ký và ghi rõ họ tên)	*(Ký và ghi rõ họ tên)*